TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 992/2025/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 1341/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Phước T, sinh năm 1993; địa chỉ: Phường R (địa chỉ cũ: Phường A, Quân B), Thành phố H;

Bị đơn: 1/ Ông Hồ Văn P, sinh năm 1965; địa chỉ thường trú: Phường H (địa chỉ cũ: Phường C, quận T), TP.HCM; địa chỉ cư trú: Phường T (địa chỉ cũ: Phường D, quận V), Thành phố H;

2/ Ông Nguyễn Long T, sinh năm 1965; địa chỉ: Đường Nguyễn Cửu V, phường G (địa chỉ cũ: Phường K, quận B), Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hồ Văn P và ông Nguyễn Long T xác nhận ông Nguyễn Long T còn nợ và đồng ý trả cho ông Lê Phước T tổng số tiền nợ gốc và lãi là 1.177.000.000 (Một tỷ một trăm bảy mươi bảy triệu) đồng, trong đó nợ gốc là 1.150.000.000 (Một tỷ một trăm năm mươi triệu) đồng, nợ lãi là 27.000.000 (Hai mươi bảy triệu) đồng.

Thời hạn và phương thức thanh toán: Ông Nguyễn Long T trả số tiền nợ cho ông Lê Phước T mỗi tháng là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng; chậm nhất trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 11/9/2025, ông Nguyễn Long T sẽ trả hết toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại nêu trên cho ông Lê Phước T.

Nếu ông Nguyễn Long T vi phạm thời hạn và phương thức thanh toán nợ nêu trên thì ông Lê Phước T được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền còn nợ để thu hồi nợ.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nêu trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác**.**

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Long T tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 23.655.000 (Hai mươi ba triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn) đồng đối với khoản tiền ông Nguyễn Long T phải trả cho nguyên đơn là 1.177.000.000 (Một tỷ một trăm bảy mươi bảy triệu) đồng.

Ông Lê Phước T được nhận lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 24.414.467 (Hai mươi bốn triệu bốn trăm mười bốn nghìn bốn trăm sáu mươi bảy) đồng theo biên lai thu số 0056607 ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận V (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7), Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 7;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7;
- Lưu: VP, hồ sơ (Tú).

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám